

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của Đề án để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân cấp Thành phố, Toàn quốc

I. Sơ lược lý lịch

- Họ và tên: Nguyễn Đình Hoa
- Sinh ngày, tháng, năm: 03/02/1969 Giới tính: Nam
- Nơi thường trú: Liên kè 9, ô số 5 + 6 khu Đồng Dưa, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
- Cơ quan công tác: Sở Nông nghiệp và Môi trường
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Phó Giám đốc Sở; Ủy viên thường trực Ban thường vụ Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Thạc sĩ Quản trị nhân lực
- Điện thoại liên hệ: 0913.360.665
- Họ và tên: Nguyễn Thị Thêu
- Sinh ngày, tháng, năm: 21/9/1985 Giới tính: Nữ
- Nơi thường trú: xóm chùa, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
- Cơ quan công tác: phòng Tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp và Môi trường
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Chuyên viên; Ủy Chi bộ phòng Tổ chức cán bộ Sở.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý công
- Điện thoại liên hệ: 098.790.1985
- Họ và tên: Bùi Thị Hải
- Sinh ngày, tháng, năm: 27/8/1984 Giới tính: Nữ
- Nơi thường trú: Số 173a ngõ Hà Trung, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
- Cơ quan công tác: Phòng Chất lượng và Phát triển thị trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Chuyên viên; Chi ủy viên chi bộ Phòng Chất lượng và Phát triển thị trường
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý Kinh tế
- Điện thoại liên hệ: 098.888.4164
- Họ và tên: Trần Thị Huyền Trang
- Sinh ngày, tháng, năm: 16/12/1984 Giới tính: Nữ
- Nơi thường trú: Số 29, Tổ 4, phường La Khê, quận Hà Đông, Hà Nội

- Cơ quan công tác: Phòng Chất lượng và Phát triển thị trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Chuyên viên
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Công nghệ sinh học
- Điện thoại liên hệ: 0987.757.253

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú) chức danh; trình độ chuyên môn	Ghi rõ nội dung được giao thực hiện trong đề tài/đề án/công trình khoa học; tính tỷ lệ % đóng góp (Cụ thể đối với từng tác giả)
1	Nguyễn Đình Hoa	03/02/1969	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Quản trị nhân lực. - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Tỷ lệ đóng góp: 31% - Nội dung thực hiện: Lãnh đạo, chỉ đạo, chủ trì xây dựng, rà soát điều chỉnh các nội dung của Đề án nâng cao chất lượng, chế biến và phát triển thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản thành phố Hà Nội đến năm 2030.
2	Nguyễn Thị Thêu	21/9/1985	- Thạc sĩ Quản lý công; - Chuyên viên, Phòng Tổ chức cán bộ Sở	- Tỷ lệ đóng góp: 23% - Nội dung thực hiện: Rà soát, tổng hợp Đề án; đánh giá thực trạng nguồn nhân lực về chất lượng và phát triển thị trường; Tham mưu nhóm giải pháp phát triển nguồn nhân lực, tăng cường thông tin truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, chuyển đổi số.
3	Bùi Thị Hải		- Thạc sĩ Kinh tế; - Chuyên viên, Phòng Chất lượng và Phát triển thị trường Sở	- Tỷ lệ đóng góp: 23% - Nội dung thực hiện: Đánh giá thực trạng công tác chất lượng, chế biến và phát triển thị trường; tham mưu xây dựng nội dung phát triển thị trường nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn; đề xuất nhóm giải pháp tham mưu, thực thi hiệu quả cơ chế chính sách, tăng cường giám sát, thanh, kiểm tra, hậu kiểm đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản phẩm, gia tăng chế biến; tham mưu, đề xuất kinh phí thực hiện và tổ chức thực hiện.
4	Trần Thị Huyền Trang		- Thạc sĩ Công nghệ sinh học; - Chuyên viên, Phòng	- Tỷ lệ đóng góp: 23% - Nội dung thực hiện: Đánh giá thực trạng công tác chất lượng, chế biến và phát triển thị trường trên địa bàn thành phố; đề xuất các chỉ tiêu phấn đấu;

			Chất lượng và Phát triển thị trường Sở	xây dựng các nội dung về quy hoạch, đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, tăng cường công tác quản lý, phát triển bảo quản, sơ chế, chế biến nông lâm thủy sản, đẩy mạnh chế biến các sản phẩm chủ lực, sản phẩm có giá trị cao; đưa ra các nhóm giải pháp phát triển hệ thống hậu cần, kho bảo quản, dịch vụ logistic nông lâm thủy sản; đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, kết nối sản xuất, tiêu thụ; phát triển, huy động các nguồn lực về chất lượng và phát triển thị trường
--	--	--	--	--

II. Hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của Đề án đã được nghiệm thu cấp Thành phố

1. Tên sáng kiến kinh nghiệm: Tham mưu UBND Thành phố phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng, chế biến và phát triển thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản thành phố Hà Nội đến năm 2030 (Quyết định số 4227/QĐ-UBND ngày 15/8/2024 của UBND Thành phố)

2. Lĩnh vực thực hiện: Nông nghiệp

3. Thời gian thực hiện: Năm 2024

4. Thời gian bắt đầu áp dụng: 8/2024

5. Phạm vi triển khai, áp dụng: Trên địa bàn Thành phố Hà Nội

6. Báo cáo đánh giá hiệu quả sáng kiến

6.1. Sự cần thiết (lý do thực hiện sáng kiến):

Thủ đô Hà Nội có vị trí địa lý - chính trị quan trọng, là thị trường tiêu thụ lớn về hàng hóa với mạng lưới phân phối lớn, thúc đẩy sự phát triển sản xuất, kinh doanh của vùng đồng bằng sông Hồng và các vùng, miền trong cả nước. Tốc độ tăng trưởng (GRDP) nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2023 trên địa bàn Thành phố tăng 2,74%. Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2023 đạt trên 41.600 tỷ đồng, tăng 2,71%.

Hà Nội có diện tích tự nhiên 3.345 km² với số dân trên 10 triệu người. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp trên 197 nghìn ha, chiếm 58,9% tổng diện tích đất tự nhiên. Diện tích sản xuất lúa hàng năm đạt trên 158 nghìn ha, sản lượng đạt trên 950 nghìn tấn. Diện tích cây ăn quả khoảng 20 nghìn ha. Diện tích cây rau trên 13,8 nghìn ha. Duy trì thường xuyên khoảng 1,7 nghìn ha diện tích VietGAP trồng trọt; Có trên 100 ha diện tích rau hữu cơ. Tổng đàn trâu bò trên 163 nghìn con, đàn lợn là 1,4 triệu con, đàn gia cầm đạt 40 triệu con. Sản lượng thịt hơi trung bình hàng năm đạt: trên 02 nghìn tấn thịt trâu, trên 10 nghìn tấn thịt bò, trên 235 nghìn tấn thịt lợn, trên 160 nghìn tấn thịt gia cầm. Sản lượng trứng gia cầm đạt 2,5 tỷ quả, sản lượng sữa tươi đạt 42 nghìn tấn. Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 24 nghìn ha, tổng sản lượng thủy sản trung bình hàng năm đạt trên 120 nghìn tấn.

Mặc dù năng suất, sản lượng trong sản xuất nông nghiệp tăng dần trong những năm vừa qua và luôn giữ top đầu trong cả nước song mới chỉ đáp ứng được một phần (từ 20-70%, tùy theo các sản phẩm) nhu cầu tiêu thụ của người dân Thủ đô (hơn 10,75 triệu người đang sinh sống, làm việc, học tập và hàng năm đón khoảng 20 triệu

lượt khách du lịch trong nước và quốc tế). Lượng hàng hóa còn thiếu được kết nối, khai thác từ các tỉnh/thành phố và nhập khẩu từ nước ngoài.

Hà Nội hiện có trên 80.000 cơ sở sản xuất chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên toàn Thành phố. Trong đó ngành nông nghiệp quản lý 17.417 cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản, trong đó 3.678 cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và 13.739 cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (cấp thành phố quản lý 1.609 cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản, 15.808 cơ sở thuộc cấp huyện quản lý). Trên địa bàn 24 quận, huyện, thị xã có 1.350 làng nghề và làng có nghề; 327 làng nghề, làng nghề truyền thống đã được công nhận trong đó có 70 làng nghề chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản. Về hệ thống phân phối hàng hóa: có 29 Trung tâm Thương mại, 130 siêu thị; 268 website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử và các kênh bán hàng đa phương tiện (qua điện thoại, website, ứng dụng mua hàng...) của hệ thống phân phối truyền thống trên địa bàn.

Trong những năm gần đây, công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, phát triển chế biến, bảo quản nông sản gắn với phát triển thị trường được Thành phố quan tâm và đánh giá là giải pháp hiệu quả để thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp Thành phố. Tuy nhiên bên cạnh các kết quả đạt được, thì công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến nông lâm thủy sản trên địa bàn Hà Nội còn một số tồn tại, hạn chế nhất định như: Tỷ lệ cơ sở được chứng nhận, áp dụng các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến còn thấp, tỷ trọng sản phẩm được kiểm soát theo chuỗi còn chưa cao; Tỷ lệ mẫu giám sát, cơ sở vi phạm điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tuy đã giảm song vẫn cần được quan tâm; Hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm chủ yếu là các cơ sở nhỏ, chưa xứng với tiềm năng phát triển công nghiệp sản xuất, chế biến nông sản của Thủ đô, số cơ sở thường xuyên biến động, phân phối thực phẩm qua nhiều khâu trung gian, nguồn lực, trình độ quản lý còn chưa tương xứng. Chính sách khuyến khích đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp chưa thực sự thu hút được các hộ, các doanh nghiệp đầu tư, nhất là lĩnh vực chế biến nông sản, giết mổ gia súc, gia cầm...

Nguyên nhân chính của những tồn tại, hạn chế trên là do nhận thức, năng lực tổ chức thực thi pháp luật, tuân thủ pháp luật của người sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng về chất lượng, an toàn thực phẩm còn chưa đầy đủ. Việc thu hút đầu tư vào sản xuất nông nghiệp còn thấp, ít doanh nghiệp mặn mà đầu tư vào sản xuất nông nghiệp, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chế biến sâu sản phẩm nông lâm thủy sản. Sản xuất chưa theo tín hiệu của thị trường.

Để phát huy các thành tựu, kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế, thách thức và tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả đưa công tác quản lý chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm, phát triển bảo quản, chế biến gắn với phát triển thị trường sản phẩm nông lâm thủy sản góp phần thực hiện đạt kết quả các mục tiêu kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp thành phố Hà Nội, tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới và cụ thể hóa các chủ trương, cơ chế chính sách của Trung ương và thành phố Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội đã tham mưu xây dựng Đề án **“Nâng cao chất lượng, chế biến và phát triển thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản thành phố Hà Nội đến năm 2030”**.

6.2. Các vấn đề tồn tại trước khi thực hiện sáng kiến:

Thực hiện Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn

thực phẩm; Các Thông tư hướng dẫn công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường);

Căn cứ Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND Thành phố Quy định phân công, phân cấp quản lý về An toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định 58/2024/QĐ-UBND ngày 21/9/2024 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND Thành phố Quy định phân công, phân cấp quản lý về An toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong thời gian qua Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tham mưu UBND Thành phố và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, UBND quận, huyện, thị xã triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm lĩnh vực ngành nông nghiệp quản lý tại các Kế hoạch hàng năm, chưa có một Đề án, Kế hoạch giai đoạn, tổng thể liên kết việc chỉ đạo công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm gắn với công tác gia tăng, phát triển chế biến sau thu hoạch và công tác phát triển thị trường tiêu thụ cho sản phẩm nông lâm thủy sản. Chính vì vậy, dù đạt được nhiều kết quả khả quan nhưng vẫn bộc lộ một số nhược điểm, hạn chế như:

*** Về công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản**

- Nhân lực triển khai tại quận, huyện được phân công theo dõi về chất lượng, ATTP đa số đều kiêm nhiệm, thiếu cán bộ chuyên trách và chuyên môn phù hợp, luôn thay đổi vị trí công tác. Không có cán bộ chuyên trách ATTP nằm trong chức danh công chức xã, phường, thị trấn.

- Nghiệp vụ kiểm tra, đánh giá, xử lý vi phạm ở tuyến quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn đã được đẩy mạnh tuy nhiên kết quả còn hạn chế.

- Sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, tại khâu sản xuất ban đầu tỷ lệ vùng sản xuất đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn VietGap, ISO, GlobalGap, Hữu cơ... còn rất thấp.

- Việc quy hoạch giết mổ gia súc, gia cầm tập trung còn chậm, công tác xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh của một số địa phương chưa được chú trọng.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh được chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP mới đạt trên mới đạt 95%; Tỷ lệ cơ sở ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm mới đạt 98%. Tỷ lệ cơ sở bị xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm vẫn còn trung bình trên 8%.

*** Về công tác phát triển, gia tăng chế biến nông lâm thủy sản**

- Công tác thực hiện quy hoạch, phát triển vùng sản xuất nông sản tập trung quy mô lớn, áp dụng tiêu chuẩn chứng nhận chất lượng, truy xuất nguồn gốc để cung cấp sản phẩm đầu vào cho doanh nghiệp chế biến chưa đáp ứng được theo yêu cầu sản lượng cung cấp còn ít và chưa ổn định, sản phẩm sản xuất ra chưa đáp ứng được nhu cầu thực tiễn của thị trường.

- Tỷ lệ vốn đầu tư của các doanh nghiệp vào khâu chế biến còn hạn chế, đang chú trọng vào buôn bán nguyên liệu thô, nên khó đáp ứng được thị trường tiêu thụ, làm giảm khả năng gia tăng giá trị hàng nông sản; giảm khả năng tiêu thụ một lượng cung lớn hàng nông sản trong giai đoạn ngắn nên khó giữ giá thu mua cho nông dân khi vào vụ thu hoạch rộ.

- Thiếu các doanh nghiệp lớn có năng lực, kinh nghiệm đầu tư vào nông nghiệp. Chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp chưa thực sự thu hút được các hộ, các doanh nghiệp đầu tư, nhất là lĩnh vực chế biến nông sản, giết mổ gia súc,

gia cầm, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

*** Về công tác phát triển thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản**

- Hạ tầng thương mại chưa phát triển đồng bộ, nhất là tại các huyện ngoại thành, cơ sở hạ tầng của nhiều chợ đã xuống cấp nên khó khăn cho công tác phục vụ tiêu dùng thực phẩm của người dân.

- Tổ chức sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản an toàn, kết nối tiêu thụ, xây dựng chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn vẫn còn hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của Thủ đô.

- Xuất khẩu nông sản chủ yếu vẫn là các sản phẩm nông sản thô, chưa có sản phẩm nông sản mũi nhọn có giá trị gia tăng cao và thương hiệu mạnh. Do khâu chế biến, bảo quản của các doanh nghiệp thu mua xuất khẩu còn chưa đảm bảo, nên hàng nông sản Việt Nam thường có giá trị thấp, khả năng cạnh tranh về mẫu mã, chất lượng chưa ổn định.

- Công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá thương hiệu, sản phẩm, còn chưa được thường xuyên dẫn đến nhiều sản phẩm tốt, có giá trị cao, đảm bảo ATTP...chưa được các doanh nghiệp phân phối và người tiêu dùng biết đến.

- Công tác tổng hợp cung cấp thông tin thị trường, dự báo thị trường còn hạn chế, còn tổng hợp dựa trên báo cáo, chưa ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác phân tích, dự báo thị trường.

6.3. Các biện pháp, giải pháp sáng kiến

Qua nghiên cứu, đánh giá thực trạng, để khắc phục các tồn tại nêu trên, các giải pháp công tác của sáng kiến tập trung vào triển khai 09 nhóm giải pháp trong công tác quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến gắn với phát triển thị trường nông lâm thủy sản:

- (1) Nhóm giải pháp về công tác tham mưu, thực thi hiệu quả cơ chế chính sách.
- (2) Nhóm giải pháp về Phát triển nguồn nhân lực.
- (3) Nhóm giải pháp về tăng cường thông tin, truyền thông.
- (4) Nhóm giải pháp về Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, chuyển đổi số.
- (5) Nhóm giải pháp về Tăng cường giám sát, thanh, kiểm tra, hậu kiểm đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản.
- (6) Nhóm giải pháp về Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản phẩm, gia tăng chế biến.
- (7) Nhóm giải pháp về Phát triển hệ thống hậu cần, kho bảo quản, dịch vụ logistic nông lâm thủy sản.
- (8) Nhóm giải pháp về Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, kết nối sản xuất, tiêu thụ.
- (9) Nhóm giải pháp về Phát triển, huy động các nguồn lực.

Các giải pháp trên sẽ góp phần đạt được mục tiêu khi thực hiện Đề án đến năm 2030:

- 100% cán bộ làm công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường, hội viên các Hội Nông dân, Hội liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên các cấp được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về lĩnh vực quản lý.

- 100% người quản lý, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản có kiến thức, thực hành đúng về ATTP.

- 100% cơ sở được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP hoặc các Giấy chứng nhận tương đương, các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm

nông lâm thủy sản được chứng nhận OCOP được thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm định kỳ 01 lần/năm theo Kế hoạch.

- Duy trì diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận Thực hành nông nghiệp tốt - GAP (như VietGAP hoặc tương đương) tăng 15%/năm.

- Phân đầu 100% cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trong mạng lưới cơ sở giết mổ đã được UBND Thành phố phê duyệt ứng dụng công nghệ cao, hiện đại đảm bảo các điều kiện vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm; Phân đầu giảm 50% số cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trên địa bàn Thành phố.

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10%/năm. 100% sản phẩm OCOP thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát chỉ tiêu chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Phân đầu tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 22000 (hoặc tương đương) tăng tương ứng 15%/năm;

- Phân đầu gia tăng tỉ trọng sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản sau thu hoạch được sơ chế, chế biến 5%/năm. Phân đầu tỷ lệ sản phẩm chế biến sâu (làm sẵn, ăn liền) tăng 15%/năm;

- Phân đầu tỷ lệ thực phẩm nông lâm thủy sản được sản xuất, kinh doanh theo chuỗi chiếm 70% tổng sản lượng thực phẩm nông lâm thủy sản được tiêu thụ trên địa bàn Thành phố; Phân đầu mỗi năm tăng 10% sản lượng nông sản thực phẩm an toàn được tiêu thụ qua thương mại điện tử.

- Phân đầu giá trị xuất khẩu sản phẩm nông lâm thủy sản của Thành phố tăng trung bình 5%/năm.

- Hình thành, hỗ trợ phát triển các cụm liên kết ngành hoặc chuỗi giá trị trong chế biến, bảo quản thực phẩm nông lâm thủy sản; các làng nghề chế biến nông lâm thủy sản áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, có năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

6.4. Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

(1) Về hiệu quả đóng góp sự phát triển kinh tế của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thành phố

Trong thời gian qua, cùng với các giải pháp phát triển sản xuất nông nghiệp, đảm bảo an ninh, ATTP, gia tăng chế biến gắn với phát triển thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản đóng vai trò quan trọng, góp phần đạt được những kết quả tích cực trong công tác cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn. Trong đó, các nội dung, giải pháp, kết quả bước đầu triển khai các nội dung Đề án nâng cao chất lượng, chế biến và phát triển thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản thành phố Hà Nội đến năm 2030 đã mang lại lợi ích, hiệu quả cho ngành về công tác chỉ đạo điều hành nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước và phát triển lĩnh vực chế biến sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản tiêu thụ trên địa bàn Hà Nội góp phần đóng góp vào sự phát triển, tăng trưởng của ngành. Năm 2024, Tốc độ tăng trưởng (GRDP) nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2024 trên địa bàn Thành phố ước tăng 2,52% so với cùng kỳ năm trước, đứng thứ 2 các tỉnh, thành phố phía Bắc. Tổng Giá trị sản xuất năm 2024 ước đạt 66.373 tỷ đồng, tăng 12,35% so với năm 2023.

+ Hiện nay, Thành phố có khoảng 12.000 cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản, đã công nhận 3.315 sản phẩm OCOP, trong đó 60% sản phẩm OCOP là thực phẩm nông lâm thủy sản, chủ yếu là sản phẩm chế biến. Các

sản phẩm thực phẩm chế biến, sản phẩm OCOP ngày càng được nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm, hoàn thiện gia tăng giá trị góp phần tăng thu nhập cho người sản xuất, kinh doanh, phát triển sản xuất bền vững.

+ Phát triển được chuỗi sản xuất, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản ứng dụng khoa học công nghệ, chế biến sâu góp phần phát triển bền vững, nâng cao giá trị gia tăng cho người sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Thực phẩm chế biến, làm sẵn, ăn liền ở các kênh bán lẻ hiện đại được nhiều người tin dùng, do tính tiện dụng, chất lượng bảo đảm, giá thành hợp lý. Theo ước tính hiện nay, tỷ lệ các sản phẩm chế biến, làm sẵn, ăn liền tại các siêu thị, cửa hàng chuyên doanh, tạp hóa đã chiếm khoảng 20-25% tổng lượng sản phẩm nông lâm thủy sản.

+ Công tác xúc tiến, kết nối, phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn cũng có đóng góp rất quan trọng. Thời gian qua, cùng với các nội dung kế hoạch triển khai Đề án và Chương trình phối hợp số 7237/CTPH-BNNPTNT-UBND ngày 23/10/2021 về Đảm bảo ATTP, nâng cao chất lượng nông, lâm, thủy sản, giao thương giữa thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố giai đoạn 2021 – 2025; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và 43 tỉnh, thành phố đã chủ động, tích cực duy trì và hỗ trợ phát triển 1.327 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho thành phố Hà Nội, những chuỗi này góp phần cung ứng nông sản thực phẩm an toàn cho thành phố Hà Nội. Thành phố Hà Nội tiếp tục xây dựng và duy trì 170 chuỗi sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản. Bên cạnh đó còn xúc tiến các hoạt động xuất khẩu nông lâm sản của Hà Nội đạt trên 2,3 tỷ USD, trong đó hàng nông sản đạt 1,5 tỷ USD, tăng 33,8%, trong đó Hà Nội có trên 250 doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu nông lâm thủy sản, đa số các doanh nghiệp xuất khẩu của Hà Nội đặt nhà máy tại Hà Nội và tại các tỉnh, thu mua nguyên liệu các tỉnh, thành phố để đóng gói, xuất khẩu. Một số sản phẩm nông sản xuất khẩu chính như: Sản phẩm quế, hồi, gia vị, chè xanh, chè đen, sản phẩm cà phê, sản phẩm rau, củ, quả, trái cây, gạo, nông sản khô... xuất khẩu vào các thị trường Châu Á, EU, Mỹ...

+ Nông nghiệp Việt Nam đã hội nhập nhanh, toàn diện và khá hiệu quả với kinh tế khu vực và thế giới thông qua việc tham gia các FTAs, nhiều hiệp định song phương và đa phương khác. Trong thời đại toàn cầu hóa và bùng nổ công nghệ thông tin, độ mở của nền kinh tế cao, giao thương hàng hóa trong đó có thực phẩm nông lâm thủy sản ngày càng lớn, việc cạnh tranh về chất lượng nông lâm thủy sản ngày càng phức tạp với nhiều cơ hội nhưng cũng nhiều khó khăn phức tạp ngay cả trong thị trường nội địa và xuất khẩu. Các hoạt động mang tính chiến lược trong Đề án sẽ mang lại nhiều cơ hội nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng cho ngành nông nghiệp.

(2) Hiệu quả về văn hóa, xã hội

- Các hoạt động thông tin, tuyên truyền đa dạng, phong phú về các quy định, kết quả công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản đã nâng cao hiệu lực, hiệu quả đối với người làm công tác quản lý; kiến thức, thực hành, ý thức trách nhiệm đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh. Người tiêu dùng cũng đã có nhận thức đúng, có nhiều kinh nghiệm trong việc lựa chọn và yêu cầu cao về vệ sinh an toàn thực phẩm ngày càng tăng lên. Người tiêu dùng Thủ đô được thụ hưởng các sản phẩm thực phẩm chế biến đa dạng, phong phú, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Kết quả công tác kiểm tra, giám sát về chất lượng, an toàn thực phẩm đã cho thấy có sự chuyển biến tích cực trong công tác quản lý, 97% mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm, công tác cảnh báo nguy cơ

được thực hiện bài bản, có ý nghĩa tích cực trong công tác quản lý. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm có trọng tâm, trọng điểm, tỷ lệ phát hiện cơ sở vi phạm là 4,2%. Năm 2024, Xử lý vi phạm hành chính với số tiền trên 1 tỷ đồng, buộc tiêu hủy hơn 17 tấn sản phẩm.

+ Sản xuất nông nghiệp Hà Nội mới chỉ đáp ứng một phần từ 20-70% (tùy theo các sản phẩm) nhu cầu tiêu dùng thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn Thành phố, lượng nông sản, thực phẩm còn thiếu được kết nối tiêu thụ từ các tỉnh, thành trong cả nước và nhập khẩu. Vì vậy việc đảm bảo nguồn thực phẩm chất lượng, an toàn phục vụ người tiêu dùng Thủ đô và khách du lịch đến Hà Nội ngày càng nhiều và đa dạng hơn. Nếu công tác quản lý ATTP không tốt, nguy cơ về ngộ độc thực phẩm có thể tăng lên và tăng theo chiều hướng khó kiểm soát.

+ Trong tương lai, biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét, thiên tai ngày càng khó lường, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi vẫn luôn là thách thức phải khắc phục để duy trì sản xuất không những đảm bảo an ninh lương thực, an ninh dinh dưỡng mà còn đảm bảo yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng và thị trường nhập khẩu về chất lượng, ATTP, hướng đến phát triển xanh, tiêu dùng xanh, bền vững thì những hoạt động, giải pháp trong Đề án đang tập trung phù hợp với những định hướng chung, phát triển của ngành phục vụ đời sống, xã hội ngày càng nâng cao của người dân.

(3) Hiệu quả về đảm bảo An ninh – Quốc phòng

Đề án được thực hiện sẽ góp phần thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 16/8/2024, Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 27/3/2023 của Thành ủy Hà Nội và Kế hoạch số 352/KH-UBND ngày 02/12/2024 của UBND Thành phố về thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 16/8/2024 của Thành ủy Hà Nội về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với vấn đề bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trong đó mục tiêu đảm bảo an ninh lương thực, thực phẩm trong tình hình mới.

(4) Hiệu quả trên các lĩnh vực khác (nếu có)

- Lĩnh vực xuất nhập khẩu: Phát triển bảo quản, chế biến, chuỗi sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn, chất lượng, giá trị gia tăng cao; Áp dụng quy trình công nghệ chế biến tiên tiến, hiện đại, có năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu; phát triển và mở rộng thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản đáp ứng yêu cầu về quản lý nhu cầu tiêu dùng và hướng tới xuất khẩu.

6.5. Phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến

* Thành phố sẽ có một Đề án để triển khai tổng thể góp phần:

- Nâng cao năng lực hoạt động quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản nhằm duy trì, ổn định nguồn cung thực phẩm, bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của nhân dân; nâng cao chất lượng, giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông lâm thủy sản của được sản xuất tại Hà Nội và kiểm soát toàn diện chất lượng, ATTP sản phẩm nông lâm thủy sản từ các tỉnh, thành trong cả nước và sản phẩm nông lâm thủy sản nhập khẩu đưa về tiêu thụ tại thị trường Hà Nội.

- Phát triển bảo quản, chế biến, chuỗi sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn, chất lượng, giá trị gia tăng cao; áp dụng quy trình công nghệ chế biến tiên tiến, hiện đại, có năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Phát triển và mở rộng thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản đáp ứng yêu cầu về quản lý, nhu cầu tiêu dùng và hướng tới xuất khẩu.

* Sáng kiến bắt đầu được áp dụng từ 8/2024 và sẽ triển khai trong giai đoạn đến năm 2030. Ngày 17/9/2024, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã có văn bản số 2957/SNN-CLCBTT về việc triển khai Đề án nâng cao chất lượng, chế biến và phát triển thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản thành phố Hà Nội đến năm 2030. Hiệu quả của Đề án sẽ góp phần thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 16/8/2024, Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 27/3/2023 của Thành ủy Hà Nội và Kế hoạch số 352/KH-UBND ngày 02/12/2024 của UBND Thành phố về thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 16/8/2024 của Thành ủy Hà Nội về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với vấn đề bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn thành phố Hà Nội:

- Bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản chính là duy trì, ổn định nguồn cung thực phẩm nông lâm thủy sản có chất lượng tốt phục vụ nhu cầu tiêu dùng, bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của nhân dân, là nhiệm vụ thường xuyên cần tập trung chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền thuộc Thành phố; là trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm và của mỗi người dân.

- Tập trung nguồn lực, nâng cao năng lực để triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách pháp luật, các chính sách khuyến khích, phát triển về quản lý chất lượng, ATTP, chế biến và phát triển thị trường sản phẩm nông lâm thủy sản

- Đến năm 2030, công nghiệp chế biến nông sản của Thành phố có đủ năng lực chế biến gắn với phát triển thị trường theo hướng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, bền vững, thông minh, an toàn thực phẩm, hiệu quả, có sức cạnh tranh cao, đáp ứng tốt các yêu cầu của thị trường tiêu thụ trong đó có một số ngành đáp ứng thị trường xuất khẩu; đạt trình độ công nghệ từ trung bình tiên tiến trở lên, góp phần tăng nhanh giá trị gia tăng của sản phẩm nông lâm thủy sản.

- Huy động các nguồn lực xã hội nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất với tiêu thụ, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số để nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm, phát triển chế biến gắn với thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản.

7. Kết luận

- Kết quả của giải pháp mang lại lợi ích, hiệu quả cho ngành trên địa bàn 30 quận, huyện, thị xã về công tác chỉ đạo điều hành góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm và phát triển lĩnh vực chế biến sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản gắn với phát triển thị trường tiêu thụ trên địa bàn Hà Nội và xúc tiến xuất khẩu.

- Kết quả được áp dụng trong ngành và có khả năng nhân rộng trong và ngoài phạm vi toàn Thành phố.

- Từ các nội dung của Đề án nâng cao chất lượng, chế biến và phát triển thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản thành phố Hà Nội đến năm 2030; việc triển khai Đề án góp phần nâng cao chất lượng, chế biến và phát triển thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, đảm bảo thực hiện mục tiêu chung về phát triển kinh tế của thành phố.

8. Cam kết: Chúng tôi xin cam kết Đề án này do chúng tôi nghiên cứu và thực hiện, không sao chép nội dung và kết quả của người khác (hoặc vi phạm bản quyền tác giả). Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Hội đồng xét, công nhận sáng kiến các cấp về toàn bộ nội dung này./.

Xác nhận của phòng, đơn vị
(Chữ ký, đóng dấu (nếu có))



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Xuân Đại

Tác giả sáng kiến/Nhóm tác giả
(Chữ ký và họ tên)

[Signature]
Nguyễn Đình Hoa

[Signature]
Nguyễn Thị Thêu

[Signature]
Bùi Thị Hải

[Signature]
Trần Thị Huyền Trang

